

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST  
Ngày: 12-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Đẹp
2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:**

Bà Lê Thị Liễu – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 255/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 15/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/HSST-QĐ ngày 15/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2022/HSST-QĐ ngày 05/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2022/HSST-QĐ ngày 26/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Sư H.** Sinh năm 1990 tại tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: thôn XX), xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam; Nơi ở: YY ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.HCM; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm L và bà Nguyễn Thị Kim D; Vợ, con: không có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH Nệm TL, địa chỉ: ZZ ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của Công ty: Bà Phạm Thị N, chức vụ: Giám đốc.

Đại diện do Công ty ủy quyền: bà Lê Thị Hồng Thúy, địa chỉ : AA Trần Hưng Đạo, phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Văn T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Công ty Luật TNHH MTV Nguyễn Nghĩa – 817A Trần Hưng Đạo, phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/8/2020, Đội Quản lý thị trường số 3 - Cục Quản lý thị trường Tp.Hồ Chí Minh phối hợp cùng Phòng Cảnh sát kinh tế (PC03) Công an Tp.Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ tại Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Sản xuất Nệm TL, địa chỉ: AA ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn do ông Phạm Sư H làm Giám đốc, phát hiện nhiều sản phẩm nệm, gối nhãn hiệu “TL” có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, thu giữ vật chứng gồm: 208 cái nệm có in chữ TL và logo (hình); 30 cái gối nằm có in chữ TL và logo (hình); 30 cái gối ôm có in chữ TL và logo (hình) cùng các nguyên vật liệu, máy móc để sản xuất nệm, gối.

Kết quả điều tra đối với doanh nghiệp bị xâm phạm Quyền sở hữu công nghiệp về nhãn hiệu như sau: Công ty TNHH Nệm TL được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314243042 ngày 22/02/2017 do Sở Kế hoạch & đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp, địa chỉ trụ sở: ZZ ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh do bà Phạm Thị N làm Giám đốc với chức năng kinh doanh sản phẩm nệm, gối. Ngày 06/02/2020, Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ đã ban hành Quyết định số 10450/QĐ-SHTT và Quyết định số 10451/QĐ-SHTT về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (đăng bạ quốc gia nhãn hiệu số 343947 và 343948) cho Công ty TNHH Nệm TL. Cụ thể: Mẫu nhãn hiệu: “Your happiness is our Victory NỆM TL, hình”; màu sắc: xanh lá cây, trắng; nhãn hiệu được bảo hộ tổng thể, không bảo hộ riêng “V”, “Your happiness is our Victory”, “Nệm”, thuộc danh mục sản phẩm nhóm 20 là đệm (nệm), gối (có hiệu lực đến ngày 26/7/2028).

Công ty TNHH Nệm TL mua nguyên vật liệu có sẵn trên thị trường rồi về sản xuất nệm gối mang nhãn hiệu TL, không có đăng ký tiêu chuẩn kỹ thuật.

Vào khoảng tháng 5/2020, thông qua khách hàng phản ánh bà Phạm Thị N phát hiện sản phẩm nệm và gối giả mạo nhãn hiệu TL được bán ở các cửa hàng và các trang thương mại điện tử, có liên quan đến Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL, địa chỉ: 63/3/5A ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn. Ngày 26/8/2020, bà N có bản xác nhận gửi Cục Quản lý thị trường Tp.Hồ Chí Minh đối với tang vật thu giữ của Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu TL của Công ty TNHH Nệm TL.

Ngày 10/11/2020, bà Phạm Thị N - Giám đốc Công ty TNHH Nệm TL có đơn yêu cầu xử lý theo đúng pháp luật đối với Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL là nơi sản xuất và kinh doanh nệm, gối giả mạo nhãn hiệu TL của Công ty TNHH Nệm TL.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Sư H khai nhận: Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL, địa chỉ: 63/3/5A ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn do Phạm Sư H làm chủ được Sở Kế hoạch & đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0316213011 ngày 23/3/2020, với chức năng kinh doanh sản phẩm nệm, gối. Huỳnh tìm hiểu và nhận thấy trên thị trường ưa chuộng sản phẩm nệm, gối mang nhãn hiệu “TL” của Công ty TNHH Nệm TL. Tháng 4/2020, Huỳnh bắt đầu mua nguyên liệu (mút ép, vải, bọc nhựa PVC, keo, tem) và phương tiện để thực hiện việc sản xuất các mặt hàng nệm, gối gắn nhãn hiệu và logo “TL” với mục đích kinh doanh. Huỳnh tự thiết kế theo 02 mẫu nhãn hiệu (được in trên nguyên liệu): TL và hình 4 lá, dòng chữ “Your happiness is our honor - Nệm TL” ; TL và hình 6 lá, dòng chữ “Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL”, tuy nhiên không đăng ký nhãn hiệu hàng hóa.

Cách thức sản xuất nệm, gối như sau: mua nguyên liệu sẵn có gồm mút ép (phôi nệm), vải dệt kim sợi, bao bì nhựa PVC rồi đặt gia công in ấn tem, phiếu bảo hành, in logo trên vải và bao bì nhựa mang nhãn hiệu “TL và hình” - Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL, sau đó sử dụng máy may để may vải bọc, bao bì nhựa và tiến hành cắt gọt, dán mút ép, bọc vải vào phôi nệm, gối nệm, bọc nhựa PVC bên ngoài, đưa ra thị trường tiêu thụ.

Từ ngày 06/5/2020 đến ngày 17/8/2020, Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL của Phạm Sư H đã xuất bán 10 hóa đơn giá trị gia tăng với số lượng 119 đơn vị sản phẩm hàng hóa in nhãn hiệu TL và logo hình (gồm 106 tấm nệm, 10 bộ drap, 03 gối) với tổng số tiền trước thuế là 70.737.272 đồng, thu lợi 23.082.272 đồng. Qua xác minh điều tra những nơi đã mua hàng không thu giữ được vật chứng.

Toàn bộ tang vật bị Đội Quản lý thị trường số 3 tạm giữ đều thuộc sở hữu của Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL. Do diện tích mặt bằng tại Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL chật hẹp nên Phạm Sư H có gửi tạm 57 cái nệm có in chữ TL và logo (hình) tại Chi nhánh Công ty TNHH Chăn Drap Gối Nệm Trung Sơn, địa chỉ: 85/4T Võ Thị Hòai, ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn do Phạm Sư H đứng đầu chi nhánh. Việc sản xuất nệm của Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL và Công ty TNHH Chăn Drap Gối Nệm Trung Sơn là hoàn toàn độc lập.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) máy may viên hiệu GAYA;
- 02 (hai) máy may một kim hiệu Jack model A3-CQ;
- 468,5kg nguyên vật liệu (gồm: 115kg bọc nhựa PVC; 265kg vải thun màu vàng; 2,5kg phiếu bảo hành; 86kg tem);
- 208 (hai trăm lẻ tám) cái nệm có in chữ TL và logo (trong đó thu giữ tại Công ty TNHH Sản xuất Nệm TL, địa chỉ: AA ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn do Phạm Sư H làm Giám đốc là 151 cái nệm; thu giữ tại Chi nhánh Công ty TNHH Chăn Drap Gối Nệm TS, địa chỉ: TT Võ Thị Hòai, ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn do Phạm Sư H đứng đầu chi nhánh là 57 cái nệm).

- 30 (ba mươi) cái gối nằm có in chữ TL và logo;

- 30 (ba mươi) cái gối ôm có in chữ TL và logo.

Kết luận giám định số 694/KLGD-TT ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp.Hồ Chí Minh như sau: bản in nhãn hiệu Nệm TL trên bọc nhựa PVC, vải bọc nệm, vải bọc gối, tờ rơi của nệm, tờ rơi của gối nằm, gối ôm (của mẫu giám định là tang vật thu giữ) so với lần lượt bản in nhãn hiệu Nệm TL trên sản phẩm của Công ty TNHH Nệm TL cung cấp (của mẫu so sánh là sản phẩm của Công ty TNHH Nệm TL) không phải do cùng một bộ chế bản in ra (BL182).

Kết luận giám định số NH363-21TC.TP/KLGD ngày 14/5/2021 của Viện khoa học sở hữu trí tuệ như sau:

1. Sản phẩm gối gắn dấu hiệu “TL và hình 4 lá” và “TL và hình” ...là hàng hóa giả mạo đối với nhãn hiệu được bảo hộ theo GCNĐKNH số 343947 cho sản phẩm gối của Công ty TNHH Nệm TL (theo Điều 213.2 Luật SHTT).

2. Sản phẩm gối gắn dấu hiệu “TL và hình 4 lá” ...là hàng hóa giả mạo đối với nhãn hiệu được bảo hộ theo GCNĐKNH số 343947 cho sản phẩm gối của Công ty TNHH Nệm TL (theo Điều 213.2 Luật SHTT).

3. Sản phẩm nệm gắn dấu hiệu “Công ty TNHH TL và hình” và dấu hiệu “TL và hình” ...là hàng hóa giả mạo đối với nhãn hiệu được bảo hộ theo GCNĐKNH số 343947 cho sản phẩm gối của Công ty TNHH Nệm TL (theo Điều 213.2 Luật SHTT) (BL135-145).

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận: 187/208 cái nệm là 237.100.000 đồng; 115kg bọc nhựa là 3.659.070 đồng ; 265 kg vải là 10.070.000 đồng. Tổng trị giá là: 250.829.070 đồng. Hàng hóa thành phẩm còn lại: 21/208 cái nệm, 30 gối đầu và 30 gối ôm, do chưa phù hợp quy cách thể hiện trên bảng báo giá của Công ty TNHH Nệm TL và không đầy đủ thông tin nên Hội đồng định giá không có cơ sở định giá (BL163-166).

Đối với ông Võ Văn Tr, Giám đốc Công ty TNHH Chăn Drap Gối Nệm TS không biết, không tham gia vào việc sản xuất nệm, gối các loại giả mạo nhãn hiệu “TL” của Phạm Sư H nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 09/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Phạm Sư H về tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp” theo khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Phạm Sư H đã có hành vi mua nguyên vật liệu để sản xuất nệm, gối các loại sau đó giả mạo nhãn hiệu “TL” và LOGO (hình) của Công ty TNHH Nệm TL đang được bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa tại Việt Nam do Cục sở hữu trí tuệ, Bộ khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu độc quyền nhằm mục đích thương mại,

tổng trị giá hàng hóa bị vi phạm là 307.837.272 đồng (trong đó 237.100.000 đồng là giá trị của 187 cái nệm bị thu giữ và 70.737.272 đồng là giá trị của 119 đơn vị sản phẩm hàng hóa in nhãn hiệu TL và logo hình đã xuất bán trên 10 hóa đơn giá trị gia tăng). Hành vi của bị cáo Phạm Sư H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở công nghiệp của tổ chức khác, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực quyền sở hữu công nghiệp, cần truy cứu trách nhiệm hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, Viện Kiểm sát quyết định truy tố bị cáo Phạm Sư H về tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: không có. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 226, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Sư H từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận từ ngày 06/5/2020 đến ngày 17/8/2020 số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính từ hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp là 23.082.272 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Huỳnh nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 23.082.272 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, căn cứ khoản 3 Điều 226 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền số tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/3/2022 phía bị hại Công ty TNHH Nệm TL có Đơn yêu cầu bị cáo Phạm Sư H bồi thường tổng số tiền 343.325.051 đồng. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phía bị hại trình bày giữa bị cáo và phía bị hại có thỏa thuận đề nghị bồi thường số tiền là 150.000.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận đối với số tiền yêu cầu bồi thường giữa bị cáo và đại diện phía bị hại.

Về án phí, đề nghị bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định và phải chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường cho phía bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 208 cái nệm có in chữ TL và logo; 30 cái gối nằm có in chữ TL và logo; 30 cái gối ôm có in chữ TL và logo.

Đối với 468,5kg nguyên vật liệu (gồm: 115kg bọc nhựa PVC; 265kg vải thun màu vàng; 2,5kg phiếu bảo hành; 86kg tem) ; 01 máy may viền hiệu GAYA; 02 máy may một kim hiệu Jack model A3-CQ là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, đại diện phía bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phía bị hại trình bày:

- Về yêu cầu trách nhiệm hình sự: phía bị hại đồng ý với tội danh mà Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo Phạm Sư H theo khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử làm rõ vai trò của ông Võ Văn Trung cũng như những người có liên quan khác để tránh bỏ lọt tội phạm, đồng thời có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Sư H.

- Về yêu cầu trách nhiệm dân sự: Ngày 23/3/2022 phía bị hại Công ty TNHH Nệm TL có Đơn yêu cầu bị cáo Phạm Sư H bồi thường tổng số tiền 343.325.051 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình thụ án thụ lý vụ án, giữa bị cáo và phía bị hại có thỏa thuận số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường là 150.000.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

Tại phiên tòa, bị cáo H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đồng ý bồi thường cho phía bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và phía bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện theo ủy quyền phía bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Phạm Sư H khai nhận hành vi phạm tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo Huỳnh thừa nhận đã có hành vi mua nguyên vật liệu để sản xuất nệm, gói các loại sau đó giả mạo nhãn hiệu “TL” và LOGO (hình) của Công ty TNHH Nệm TL đang được bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa tại Việt Nam do Cục sở hữu trí tuệ, Bộ khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng

ký nhãn hiệu độc quyền nhằm mục đích thương mại, tổng trị giá hàng hóa bị vi phạm là 307.837.272 đồng. Từ ngày 06/5/2020 đến ngày 17/8/2020, Phạm Sư H đã thu lợi được số tiền 23.082.272 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Phạm Sư H về tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Đối với ông Võ Văn Trung, Giám đốc Công ty TNHH Chăn Drap Gối Nệm TS không biết, không tham gia vào việc sản xuất nệm, gối các loại giả mạo nhãn hiệu “TL” của Phạm Sư H nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc mua bán hàng hóa giả nhãn hiệu là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo Huỳnh đã xâm phạm đến quyền sở hữu công nghiệp của tổ chức khác, xâm phạm lợi ích của chủ thể đã được đăng ký bản quyền, quyền sở hữu công nghiệp đối với sản phẩm nệm TL của Công ty TNHH Nệm TL được đăng ký bảo hộ tại Việt Nam, gây thiệt hại về vật chất và uy tín của chủ thể bị xâm phạm, đồng thời, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, trật tự quản lý kinh doanh, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra và cần phải có hình phạt nghiêm để có giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Do bị cáo Huỳnh có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù có thời hạn và việc xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ mang tính răn đe, giúp bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 226 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng”. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 35 và khoản 3 Điều 226 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định phạt tiền bị cáo Phạm Sư H số tiền 100.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Sư H thừa nhận từ ngày 06/5/2020 đến ngày 17/8/2020 số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính từ hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp là 23.082.272 đồng. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần buộc bị cáo Huỳnh nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 23.082.272 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/3/2022 phía bị hại Công ty TNHH Nệm TL có Đơn yêu cầu bị cáo Phạm Sư H bồi thường tổng số tiền 343.325.051 đồng. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phía bị hại và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận số tiền bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự là 150.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 208 cái nệm có in chữ TL và logo; 30 cái gối nằm có in chữ TL và logo; 30 cái gối ôm có in chữ TL và logo là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội giả nhãn hiệu Nệm TL, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 468,5kg nguyên vật liệu (gồm: 115kg bọc nhựa PVC; 265kg vải thun màu vàng; 2,5kg phiếu bảo hành; 86kg tem); 01 máy may viền hiệu GAYA; 02 máy may một kim hiệu Jack model A3-CQ là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: bị cáo Huỳnh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và phải chịu án phí dân sự đối với tổng số tiền 150.000.000 đồng phải bồi thường cho bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/. Tuyên bố bị cáo Phạm Sư H phạm tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”.

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 226, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 32, 36, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Sư H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phạm Sư H cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú (Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.HCM) để giám sát, giáo dục.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.HCM nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Trong thời gian thi hành án nếu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì thời gian thi hành án còn lại được tính từ khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới. Trong trường hợp



người bị phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập là 2.000.000 (hai triệu) đồng để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án nếu bị cáo Huỳnh chưa giao nộp đầy đủ phần thu nhập bị khấu trừ thì bị cáo phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Việc lao động, học tập của người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thực hiện theo quy định tại Điều 101 của Luật Thi hành án hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ còn phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 208 cái nệm có in chữ TL và logo; 30 cái gối nằm có in chữ TL và logo; 30 cái gối ôm có in chữ TL và logo.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 máy may viên hiệu GAYA; 02 máy may một kim hiệu Jack model A3-CQ; 468,5kg nguyên vật liệu (gồm: 115kg bọc nhựa PVC; 265kg vải thun màu vàng; 2,5kg phiếu bảo hành; 86kg tem).

(Vật chứng của vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn quản lý theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 181/LNK-CSĐT-KT ngày 12/8/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/9/2021).

- Buộc bị cáo Phạm Sư H phải nộp lại số tiền 23.082.272 đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

4/. Áp dụng khoản 2 Điều 35 và khoản 3 Điều 226 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Phạm Sư H nộp phạt 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

5/. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015:

Bị cáo Phạm Sư H có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Nệm TL số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

6/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Sư H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 3.750.000 (ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

7/. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại đồng thời là nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh**